

BÁO CÁO

**Sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019
của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị
về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học;
khuyến tài, xây dựng xã hội học tập”**

Thực hiện Kế hoạch số 235-KH/HU, ngày 17/4/2024 của Huyện ủy Cao Lộc về sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học; khuyến tài, xây dựng xã hội học tập” (Kết luận số 49-KL/TW), Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Cao Lộc báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 49-KL/TW như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾT LUẬN SỐ 49-KL/TW

1. Công tác nghiên cứu, phổ biến, quán triệt tổ chức triển khai ở huyện

Để triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, UBND huyện Cao Lộc đã tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc và thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kết luận số 49-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện nêu cao vai trò lãnh đạo trong việc thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ chính trị và Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019. Tạo điều kiện cho Hội khuyến học từ huyện đến cơ sở tiếp tục phát triển trở thành lực lượng nòng cốt trong việc liên kết, phối hợp các lực lượng xã hội tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tại địa phương.

Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Kế hoạch số 115-KH/TU, ngày 12/8/2019 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tới các đồng chí là Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội khuyến học 22 xã, thị trấn, 100% hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn các nhà trường trên địa bàn huyện.

UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch số 295/KH-UBND, ngày 23/12/2019 về thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) chủ trì, phối hợp với Hội khuyến học huyện, Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan tham

muu cho UBND tổ chức triển khai cụ thể nội dung kế hoạch. Hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng, nhân rộng mô hình hay, hiệu quả cao trong việc triển khai thực hiện phong trào khuyến học, xây dựng xã hội học tập ở các địa phương trong những năm tiếp theo.

2. Công tác nghiên cứu, phổ biến, quán triệt tổ chức triển khai ở địa phương, cơ quan, đơn vị

Qua triển khai, quán triệt thực hiện Kết luận số 49-KL/TW một cách kịp thời, nghiêm túc từ cấp huyện, đã giúp cho các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị và các đoàn thể trên địa bàn có định hướng để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, từ đó làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đẩy mạnh các hoạt động phong trào đối với nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập ở địa phương, đơn vị mình. Trong đó quan tâm tuyên truyền và vận động mọi tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng xã hội học tập, chú trọng đến công tác vận động phong trào “Toàn dân đưa trẻ đến trường” đặc biệt là cấp học mầm non và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động. Thường xuyên chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối hợp tổ chức điều tra nhu cầu học tập của mọi đối tượng trên địa bàn và kiến nghị với các cấp chính quyền xây dựng kế hoạch giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; đặc biệt quan tâm nghiên cứu học, kết hợp vừa học văn hóa vừa đào tạo nghề sao cho phù hợp với nhu cầu, nâng cao đời sống một cách thiết thực đối với cá nhân.

PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 49-KL/TW

1. Công tác lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý của Nhà nước

Xác định rõ vai trò và tầm quan trọng của Kết luận số 49-KL/TW trong việc chỉ đạo duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Kế hoạch số 164-KH/HU, ngày 18/8/2019 về thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị (Kế hoạch số 164-KH/HU), các Nghị quyết, Kế hoạch chuyên đề để lãnh đạo, chỉ đạo về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.... UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 295/KH-UBND, ngày 23/12/2019 về thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị (Kế hoạch số 295/KH-UBND); ban hành các quyết định về thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới GDĐT huyện, Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020; Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án huyện hoạt động thường xuyên và kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn huyện tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng “Tuần lễ học tập suốt đời”, “Ngày sách Việt Nam”, hưởng ứng Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường...(có phụ lục đính kèm).

Công tác kiểm tra, giám sát được UBND các cấp và ngành giáo dục quan tâm thực hiện thường xuyên, đã tổ chức kiểm tra, giám sát được 05 cuộc, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Kết luận số 49-KL/TW tại các xã, thị trấn và các cơ sở giáo dục.

2. Công tác tuyên truyền

Song song với việc chỉ đạo tổ chức các Hội nghị học tập, quán triệt Kết luận số 49-KL/TW, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các ngành, cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền các nội dung chính của Kết luận số 49-KL/TW, Kế hoạch số 115-KH/TU và 6 nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch số 164-KH/HU, ngày 18/8/2019 của Huyện ủy Cao Lộc về thực hiện Kết luận số 49-KL/TW. Đồng thời định hướng tư tưởng trong đội ngũ công chức, viên chức, nhân dân về sự cần thiết của các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong tình hình hiện nay. Đưa nội dung khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập vào sinh hoạt thường kỳ trong các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, cụm dân cư. Xác định xây dựng xã hội học tập là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân.

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, MTTQ và các đoàn thể tiếp tục tuyên truyền sâu rộng, bằng nhiều hình thức về thực hiện nội dung Kế hoạch số 115- KH/TU, ngày 12/8/2019; Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập¹ như: tổ chức Hội nghị tập huấn; thông qua các Hội nghị của MTTQ và các đoàn thể; tuyên truyền trong sinh hoạt chi bộ; Trung tâm VH TT&TT thường xuyên tuyên truyền lưu động, qua đài truyền thanh các xã, thị trấn về những nội dung liên quan đến công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tuyên truyền về kết quả dạy và học của các trường, các giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi và các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập để cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu đúng, hiểu đầy đủ ý nghĩa của việc xây dựng xã hội học tập.

Chỉ đạo Hội Khuyến học phối hợp với các cơ quan, tổ chức chính trị-xã hội cùng cấp như: Ủy ban MTTQ, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên, các đơn vị trường học, các Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) triển khai những nhiệm vụ chủ yếu mà Kết luận số 49-KL/TW, Kế hoạch số 164-KH/HU, Kế hoạch số 295/KH-UBND đã đề ra; Tổ chức và phát triển các phong trào “Gia đình hiếu học, Dòng họ hiếu học, Cộng đồng khuyến học” phong trào “Toàn dân đưa trẻ đến trường”, “Học tập nâng cao chất lượng cuộc sống”,... Mở các lớp dạy nghề cho nông dân ở các TTHTCĐ. Phòng GDĐT ban hành văn bản hướng dẫn các trường tuyên truyền xây dựng phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong các nhà trường. Các tổ chức, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình đã tổ chức tuyên truyền nhằm thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.

¹Kế hoạch số 164-KH/HU về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Quyết định số 489/QĐ-TTg, ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW; Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1373/QĐ-TTg, ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 về công tác khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập; Kế hoạch số 384/KH-UBND, ngày 14/12/2021 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn huyện Cao Lộc;...

Chỉ đạo các trường học trực thuộc huyện và các TT HTCD tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về mục đích, ý nghĩa của việc học tập suốt đời thông qua các hoạt động như “Ngày sách Việt Nam”; “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”; lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến kiến thức trong kế hoạch hoạt động của các TTHTCD.

Tổ chức các sự kiện, các hoạt động giao lưu, các cuộc thi, các buổi tọa đàm và xây dựng xã hội học tập như: Tổ chức hội sách; trưng bày, triển lãm sách báo, tư liệu phục vụ các sự kiện chính trị, văn hóa, ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn của tỉnh, của đất nước; phát động các phong trào, các chương trình thu gom, tặng sách các trường học, thư viện... đồng thời chú trọng các hoạt động của TTHTCD gắn với nhu cầu học tập của người dân.

3. Vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội

Các cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể trên địa bàn từ huyện đến cơ sở đã phát huy vai trò chủ động, tích cực, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và người dân về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện đồng bộ những biện pháp thúc đẩy việc học tập suốt đời của các thành viên, hội viên trong các tổ chức chính trị-xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; triển khai xây dựng mô hình “Đơn vị học tập” tại các cơ quan, trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và trong lực lượng vũ trang nhằm cụ thể hóa việc thực hiện Kết luận số 49-KL/TW; Kế hoạch số 164-KH/HU.

Chỉ đạo Phòng GDĐT tiếp tục thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh công tác xây dựng xã hội học tập” ở địa bàn khu vực biên giới huyện Cao Lộc, giai đoạn 2019-2025; với mục đích huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể quần chúng và mọi tầng lớp nhân dân tuyên truyền, vận động, huy động học sinh đi học, không bỏ học, tham gia các lớp học phổ cập giáo dục. Giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn được theo học. Các đồn Biên phòng đóng quân trên địa bàn huyện hàng năm đã giúp đỡ được 18 học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Củng cố, phát triển các TTHTCD; kiện toàn, nâng cao năng lực của bộ máy làm việc của Trung tâm; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, bố trí kinh phí hoạt động; tổ chức khảo sát trình độ, nhu cầu học tập của cán bộ, công chức, người lao động trên địa bàn để lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp; vận động những người có kinh nghiệm, kiến thức, chuyên môn tham gia vào các hoạt động của TTHTCD.

Các cơ sở giáo dục đã tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá trong các trường phổ thông nhằm giáo dục học sinh tinh thần ham học, năng lực tự học, khả năng tự nghiên cứu để học tập suốt đời có hiệu quả; tổ chức giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh. Hội Khuyến học huyện đã tích cực phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua hệ thống mạng lưới hội khuyến học các cấp.

4. Phát triển tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động và đa dạng các mô hình học tập

Xác định, hội khuyến học là đơn vị nòng cốt trong công tác khuyến học, khuyến tài, cổ vũ và vận động nhân dân tích cực xây dựng cộng đồng học tập, thời gian qua, việc phát triển, củng cố tổ chức hội khuyến học luôn được các cấp uỷ, chính quyền các cấp quan tâm. Đến nay, cơ cấu tổ chức hội được thành lập và phát triển rộng khắp trên địa bàn huyện, số lượng hội viên năm sau cao hơn năm trước. 100% số xã, thị trấn có Hội Khuyến học với tổng số 154/154 chi hội khuyến học thôn, khối và 22 Ban khuyến học các xã, thị trấn; 23 Ban khuyến học các cơ quan huyện; 61 chi hội nhà trường (MN, TH, THCS, PTDTBT TH&THCS) và 4 Chi hội trường THPT và Trung tâm GDNN-GDTX huyện, 20 dòng họ. Các trường TH, THCS, THPT đều có chi hội khuyến học các lớp. Tổng số hội viên toàn huyện đến nay có 20.486 hội viên.

Cùng với xây dựng về tổ chức, nội dung, phương thức của công tác khuyến học, khuyến tài đã có những thay đổi tích cực. Nội dung hoạt động của HKH các cấp đa dạng, phong phú, bao gồm mọi lĩnh vực: hỗ trợ học sinh nghèo; khuyến khích học sinh học giỏi văn hóa, học nghề, nghệ thuật, thể dục - thể thao, rèn luyện đạo đức, tích cực tham gia hoạt động xã hội; khuyến khích công chức, viên chức và người lao động học tập nâng cao năng suất lao động, nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật; trồng trọt, chăn nuôi với quy mô lớn, hiệu quả cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm...

Các cấp hội khuyến học không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động, tập trung đẩy mạnh nhiều hình thức khuyến học, khuyến tài như: Phát động phong trào ngành ngành làm khuyến học, nhà nhà làm khuyến học, người người làm khuyến học, đặc biệt là phát triển các mô hình khuyến khích nuôi heo đất, ... qua đó xuất hiệu nhiều gương điển hình tiên tiến trong công tác khuyến học, khuyến tài. Phong trào xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ khuyến học, cộng đồng, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị khuyến học phát triển nhanh chóng và trở thành một phong trào quần chúng rộng khắp, là nhân tố quan trọng, cần thiết để phát huy phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng cả nước trở thành một "Xã hội học tập".

Việc quy hoạch mạng lưới trường học được chú trọng triển khai thực hiện. Trong đó quan tâm đặc biệt đến cấp học mầm non, tích cực dồn điểm trường lẻ, xây dựng và trang bị các trường theo hướng trường chuẩn quốc gia, khuyến khích mở rộng mô hình trường tư thục. Chỉ đạo Phòng GDĐT phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu rà soát, đề xuất phương án sắp xếp đảm bảo quy hoạch cơ sở giáo dục phù hợp, đáp ứng yêu cầu dạy và học; mạng lưới trường, lớp ngày càng phù hợp hơn, thuận lợi cho đầu tư có trọng tâm, quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Trong năm 2023, thực hiện sáp nhập 01 cặp trường, giảm 07 điểm trường lẻ (so với năm học 2021-2022)². Hiện nay, trên địa bàn huyện cơ bản ổn định về mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, THPT,

(²) Sáp nhập trường Tiểu học Bảo Lâm và trường THCS Bảo Lâm thành trường TH&THCS; giảm các điểm trường: Mầm non: giảm 04 điểm lẻ, MN xã Công Sơn dồn ghép điểm Lục Bó về trường chính, điểm Khuổi Tao về điểm Ngân Pắc; MN Thụy Hùng dồn điểm Hang Pài về trường chính; MN xã Bảo Lâm dồn điểm Còn Háng về trường chính; cấp Tiểu học: giảm 03 điểm: Thán Diu - Công Sơn, Lục Luông - Lộc Yên và Bản Lò - Thanh Lò.

GDNN-GDTEX phù hợp với quy hoạch của địa phương, đáp ứng được nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn, cụ thể:

- Giáo dục mầm non: Có 24 trường MN công lập, 06 cơ sở GDMN tư thực; 36 điểm trường lẻ. Tổng số nhóm lớp 228 (Công lập 210; tư thực 18), trong đó số lớp ghép 42. Tổng số 5.431.

- Giáo dục tiểu học: Tổng số 15 trường, 27 điểm trường lẻ, 309 lớp; 7.372 học sinh; Số học sinh học mô hình Trường học mới VN: 40 lớp; 1.047 học sinh; Số học sinh học Tiếng Anh: 193 lớp, 4.832 học sinh; số học sinh học tin học: 4.212 học sinh.

- Giáo dục Trung học cơ sở: Tổng số 22 trường có cấp THCS, trong đó 13 trường THCS, 03 trường TH&THCS và 05 trường PTDTBT TH&THCS; 01 trường PTDTNT THCS&THPT; với tổng số 168 lớp, 5796 học sinh.

- Cấp Trung học phổ thông có 03 trường, tổng số 78 lớp, với 2.844 học sinh.

- Có 01 Trung tâm GDNN-GDTEX với 24 lớp/770 học viên.

Cấp ủy, chính quyền các cấp luôn quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học; điều tra, khảo sát, phân tích kết quả phân luồng và xu hướng lựa chọn phân luồng của học sinh cuối cấp THCS, THPT từ đó đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau THCS. Hàng năm các trường trên địa bàn huyện đều tổ chức triển khai thực hiện dạy nghề cho 100% học sinh khối 8, lớp 11.

Với quan điểm xây dựng XHHT là một xã hội toàn dân học tập, UBND huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành quan tâm, đẩy mạnh công tác giáo dục và đào tạo, công tác khuyến học, khuyến tài; đẩy mạnh giáo dục trong nhà trường và giáo dục trong nhân dân; các cấp, các ngành, địa phương quan tâm tạo điều kiện, cơ hội cho mọi người được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, học gắn với thực tế, đi đôi với thực hành; mọi người có trách nhiệm, nghĩa vụ góp phần xây dựng một xã hội học tập. Đến nay, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của huyện đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Quy mô, mạng lưới trường lớp được mở rộng, phát triển phù hợp địa phương; chất lượng dạy học cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên của nhân dân trong huyện.

5. Tiếp tục xóa mù chữ cho người lớn, thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

Công tác phổ cập giáo dục được quan tâm chỉ đạo, Ban Chỉ đạo đổi mới Giáo dục và Đào tạo các cấp thường xuyên được kiện toàn kịp thời. Chất lượng phổ cập giáo dục các cấp tiếp tục được duy trì và từng bước nâng cao, kết quả phổ cập giáo dục các cấp đều tăng qua từng năm, cụ thể: Năm 2019 (*thời điểm chưa sáp nhập xã Song Giáp và Bình Trung*) toàn huyện có 23/23 xã, thị trấn, tỷ lệ 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 3; có 18/23 xã, thị trấn, tỷ lệ 78,3% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Đến năm 2023 toàn huyện duy trì 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học

mức độ 3; nâng số xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 lên là 21/22 xã, thị trấn, tăng 3 xã, tỷ lệ đạt 95,5%, tăng 17,2% (có biểu 1.1 và 1.2 mục II, phụ lục đính kèm).

Công tác xóa mù chữ ở những vùng đặc biệt khó khăn, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm đặc biệt. Năm 2019 (thời điểm chưa sáp nhập xã Song Giáp và Bình Trung) số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 là 22/23 xã, thị trấn, đạt 95,7%; đến năm 2023 số xã đạt tiêu chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 là 22/22 xã, thị trấn, đạt 100%, tăng 4,3%. Tổng số người mù chữ toàn huyện ở thời điểm năm 2019 có 5.868, đến năm 2023 giảm còn 3.766, riêng năm 2023, tổng số người huy động ra học xóa mù chữ là 212 người (có biểu 1.3 mục II, phụ lục đính kèm).

Công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Từ năm 2019 đến nay, huyện đã tranh thủ nguồn hỗ trợ từ các chương trình, dự án và từ ngân sách Nhà nước cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; bồi dưỡng lý luận chính trị, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, bồi dưỡng quản lý nhà nước, quản lý giáo dục... Tổng số lượt đào tạo, bồi dưỡng hơn 1.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức (có biểu 1.5 mục II, phụ lục đính kèm).

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lao động nông thôn: Thống kê trong 05 năm (từ năm 2019 đến năm 2023) toàn huyện có 4.243 lượt lao động nông thôn được đào tạo nghề, 100% lao động nông thôn được đào tạo nghề có việc làm (có biểu 1.6 mục II, phụ lục đính kèm).

Công tác đào tạo nghề cho người nội trợ: Thống kê trong 05 năm (từ năm 2019 đến năm 2023) toàn huyện có 1.155 lượt người nội trợ được đào tạo nghề, 100% người nội trợ được đào tạo nghề có việc làm (có biểu 1.7 mục II, phụ lục đính kèm).

Kết quả đào tạo, bồi dưỡng cho công nhân lao động: Thống kê trong 05 năm (từ năm 2019 đến năm 2023) toàn huyện có 9.244/9.244, tỷ lệ 100% công nhân lao động được đào tạo, bồi dưỡng (có biểu 1.8 mục II, phụ lục đính kèm).

Tất cả các cơ sở giáo dục phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý trên môi trường số. 100% cán bộ quản lý, giáo viên có giảng dạy và học tập trên môi trường số. 100% các TTHTCĐ ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục. Công chức, viên chức, người lao động đạt danh hiệu công dân học tập đạt tỷ lệ 100%. Đơn vị trực thuộc và đơn vị chủ quản được công nhận danh hiệu đơn vị học tập năm 2019 có 16/23 xã, thị trấn, tỷ lệ 69,6%, đến năm 2023 đã có 22/22 xã, thị trấn, tỷ lệ 100%, tăng 30,4% (có biểu III, phụ lục đính kèm).

6. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng công dân học tập, đơn vị học tập

Chỉ đạo rà soát và bổ sung chính sách của huyện về xây dựng xã hội học tập; triển khai thực hiện Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”. Đẩy mạnh xã hội hóa để huy động các nguồn lực cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo và hoạt động khuyến học khuyến tài

trên địa bàn huyện.

Việc huy động các nguồn lực cho công tác khuyến học, khuyến tài được đẩy mạnh. 22/22 xã trong huyện có quỹ khuyến học. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các doanh nhân, ... đã tài trợ cấp học bổng, trao quà cho học sinh, là nguồn động viên rất lớn cho công tác khuyến học, khuyến tài của huyện. Trong 5 năm qua, tổng số tiền Hội khuyến học tặng cho 1.683 học sinh có thành tích cao trong học tập, tặng hồng bổng cho học sinh nghèo vượt khó là 1.305.505.000 đồng; Tặng học bổng của các đơn vị, doanh nghiệp là: 1.664.024.000 đồng, tặng cho 865 học sinh.

Qua đó, phong trào khuyến học, khuyến tài đã thực sự động viên, khích lệ được người dân tích cực học tập, nghiên cứu khoa học, trau dồi tri thức, nâng cao kỹ năng, thúc đẩy phong trào xây dựng XHHT, học tập suốt đời, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và trong xu thế hội nhập, phát triển. Đã có nhiều mô hình tốt về khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT ở một số địa phương, đơn vị được biểu dương, khen thưởng, nhân rộng như: có 76.068 lượt gia đình học tập tiêu biểu, với 15,387 hộ; Dòng họ học tập tiêu biểu như: Dòng họ Dương, Nà Hán xã Tân Liên: 01 ban với 04 chi họ, dòng họ Đinh, họ Tô xã Thạch Đạn, dòng họ Liễu xã Phú Xá, dòng họ Hoàng xã Tân Thành, dòng họ Phan xã Hợp Thành và dòng họ Đồng xã Hồng Phong, dòng họ Dương xã Xuất Lễ...

7. Đánh giá chung

7.1. Ưu điểm

UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo và đã tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc và thực hiện nghiêm túc các nội dung Kết luận số 49-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các xã, thị trấn nêu cao vai trò lãnh đạo trong việc thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ chính trị và Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019.

Qua 5 năm triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở, cán bộ, đảng viên, Nhân dân cơ bản đã nhận thức rõ sự cần thiết, nội dung, yêu cầu về công tác khuyến học; khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt việc cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trong Kết luận số 49-KL/TW; Kế hoạch số 115-KH/TU và 6 nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch số 164-KH/HU vào tình hình thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

Công tác tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia làm công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trở thành phong trào sôi nổi, có sức lan toả mạnh mẽ, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia. Nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của địa phương.

Tổ chức Hội khuyến học các cấp được củng cố, kiện toàn, phát triển nhanh, nhất là khuyến học dòng họ, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động khuyến học, khuyến tài. Số hội viên tăng nhanh, đa dạng về thành phần xã hội và độ tuổi. Hoạt động khuyến học gần gũi, thiết thực đối với mỗi người. Phong trào xây dựng gia

đình hiếu học, dòng họ hiếu học, cộng đồng khuyến học đã trở thành phong trào quần chúng sâu rộng. Công tác vận động quỹ khuyến học thu hút được nhiều tổ chức, cá nhân tham gia, ủng hộ.

Các TTHTCĐ được thành lập và hoạt động tích cực ở hầu hết các xã, thị trấn, tạo điều kiện để mọi người dân đều có cơ hội được học tập nâng cao trình độ, năng lực sản xuất, kinh doanh.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo của huyện ngày càng phát triển, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; hệ thống mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị được tăng cường; trình độ chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được nâng cao, chất lượng giáo dục toàn diện có nhiều chuyển biến tích cực và vững chắc. Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm, kết quả thực hiện luôn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Công tác đào tạo đội ngũ cán bộ công chức các phòng, ban và các xã, thị trấn được cho đi đào tạo nâng chuẩn. Công tác đào tạo nghề lao động nông thôn được quan tâm chú trọng và đạt hiệu quả.

7.2. Khó khăn, hạn chế

Một số cấp ủy, chính quyền ở cơ sở chưa thật sự quan tâm đến công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; chưa chủ động, phát huy hết trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục ở cơ sở theo Nghị định số 127/2018/NĐ-CP, ngày 21/9/2018 của Chính phủ. Hiệu quả công tác huy động nguồn lực xã hội hóa ở cơ sở còn thấp.

Việc phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể mới chỉ dừng lại ở bước xây dựng chương trình, kế hoạch việc tổ chức thực hiện chưa được chú trọng; việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm chưa được quan tâm.

Công tác vận động, mở lớp chống mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ trong độ tuổi từ 15 tuổi đến 35 tuổi gặp nhiều khó khăn, phần lớn người dân trong độ tuổi tham gia lao động chính gia đình, đi làm ăn ở xa, mặc cảm về tuổi tác, địa hình phức tạp, dân cư phân tán, không tập trung.

Công tác bồi dưỡng kỹ thuật, kỹ năng lao động, sản xuất cho lực lượng lao động trong Nhân dân chưa đa dạng ngành nghề. Các thành viên trong Ban quản lý của các TTHTCĐ đều kiêm nhiệm nên hoạt động của một số trung tâm chưa cao. Công tác tuyên truyền, vận động xã hội hóa giáo dục chưa sâu rộng. Tư tưởng trông chờ nguồn lực của Nhà nước còn phổ biến. Nhận thức về mục tiêu, nội dung của công tác xã hội hóa giáo dục chưa đầy đủ.

Cơ sở vật chất, phòng học mặc dù đã được quan tâm đầu tư, bổ sung nhưng chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trang thiết bị giáo dục ở một số trường còn thiếu, chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục; việc quản lý, khai thác, sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học ở một số nhà trường hiệu quả còn thấp.

Đội ngũ giáo viên còn thiếu về số lượng (cả trong biên chế được giao và nguồn hợp đồng), biên chế giao cho ngành Giáo dục chưa đảm bảo theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; cơ cấu giáo viên thiếu đồng bộ ở các bộ môn,

cấp học; thiếu nhiều giáo viên mầm non, tiểu học và giáo viên đặc thù (môn Tin học, Tiếng Anh, Công nghệ) nên việc nâng cao chất lượng toàn diện theo hướng đổi mới chưa đạt hiệu quả tối ưu.

7.3. Nguyên nhân

Quan điểm “*Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu*”, “*đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển*”, “*khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập không phải của riêng ngành giáo dục, của riêng Hội khuyến học mà đây là của toàn bộ hệ thống chính trị*” chưa thực sự được thấm nhuần và thể hiện trên thực tế; một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa quán triệt đầy đủ chủ trương về phát triển giáo dục; chưa quan tâm đúng mức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra giám sát.

Điều kiện kinh tế của địa phương còn nhiều khó khăn, nguồn lực của nhà nước phải đầu tư vào nhiều lĩnh vực nên sự đầu tư để xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu. Nguồn lực huy động từ sự đóng góp của phụ huynh, của xã hội chưa được nhiều, một phần do đời sống của nhân dân còn khó khăn, một phần do cơ chế có nhiều ràng buộc, chưa phát huy được nguồn lực trong một bộ phận Nhân dân có điều kiện.

7.4. Bài học kinh nghiệm

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của các cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối hợp hiệu quả giữa các cấp, ngành và cả hệ thống chính trị đối với việc khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Thường xuyên làm tốt công tác truyền thông giáo dục để tạo sự đồng thuận trong xã hội với các chủ trương của Đảng, Nhà nước và của ngành về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Hai là, thường xuyên quan tâm làm tốt công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và bồi dưỡng nâng cao ý thức trách nhiệm, tình yêu nghề nghiệp, nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên; xây dựng khối đoàn kết tập thể và môi trường giáo dục lành mạnh trong mỗi nhà trường làm nền tảng, động lực cho mọi hoạt động giáo dục khác; thực hiện tốt công tác quản trị trường học và quy chế chuyên môn. Thực hiện bố trí, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ hợp lý, để đáp ứng yêu cầu đổi mới và thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới.

Ba là, quan tâm đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường công tác huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học, tổ chức bảo quản, sửa chữa, duy tu cơ sở vật chất, thiết bị trường học đảm bảo có đầy đủ khi thực hiện dạy học theo chương trình.

Bốn là, triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, đề xuất những chế độ chính sách hỗ trợ cho học sinh, giáo viên sau khi các xã hoàn thành chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới, ra khỏi diện đặc biệt khó khăn. Khen thưởng, động viên kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Năm là, không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; coi trọng quản lý chất lượng và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp, các cơ sở giáo dục theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Đổi mới mạnh mẽ công tác kiểm tra; tăng cường kiểm tra đột xuất và những vấn đề bức xúc, dễ xảy ra sai phạm, xử lý nghiêm các sai phạm, thông báo công khai trước công luận, giữ vững trật tự, kỷ cương.

PHẦN THỨ BA

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC KHUYẾN HỌC, KHUYẾN TÀI, XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP

1. Bối cảnh và những vấn đề đặt ra đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập thời gian tới

Trong thời gian tới môi trường quốc tế vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định cho quá trình phát triển, toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin... là những vấn đề mang tính toàn cầu nổi lên và đây là những nhân tố tích cực thúc đẩy tiến bộ của thời đại. Đặc biệt, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục phát triển mạnh mẽ, mở ra một thời đại mới sẽ có tác động không nhỏ đến công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Tuy nhiên, với sự ổn định về chính trị, thế và lực của Việt Nam ngày càng gia tăng trên trường quốc tế, là nước có sự phát triển nhanh về công nghệ thông tin nên Việt Nam có những điều kiện thuận lợi để tiếp cận công nghệ, cũng như ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ mới, tạo sức đột phá mới trong phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có giáo dục và đào tạo. Là năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng ta luôn coi trọng giáo dục là quốc sách hàng đầu, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài để phát triển đất nước, địa phương. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tiếp tục có nhiều cơ chế chính sách về giáo dục và đào tạo, quan tâm chỉ đạo thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở các cấp học. Công tác chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ tác động tích cực đến công tác quản lý, dạy và học, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Xã hội, Nhân dân ngày càng quan tâm, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và quan tâm đến công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Nhà nước; sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các ngành, các cấp và cả hệ thống chính trị đối với việc khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW, Chương trình hành động số 100-CTr/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 63-NQ/TU, ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 31-NQ/HU, ngày 31/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về

lãnh đạo nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Cao Lộc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 206/KH-UBND, ngày 25/5/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 31 về “Lãnh đạo nâng cao chất lượng GDĐT trên địa bàn huyện Cao Lộc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 205/KH-UBND, ngày 24/5/2021 về việc xây dựng môi trường giáo dục trong trường học giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 153/KH-UBND, ngày 06/4/2022 về việc triển khai thực hiện thực hiện Nghị quyết số 63-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 32/KH-UBND, ngày 25/01/2024 của UBND huyện về việc triển khai Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030” trên địa bàn huyện Cao Lộc...

Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong công tác chăm lo, phát triển giáo dục và đào tạo, hài hoà lợi ích công - tư và người học, gắn kết thị trường lao động. Đẩy mạnh tuyên truyền tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và người dân; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục đào tạo; thường xuyên gặp gỡ, đối thoại, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, định hướng tư tưởng, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh. Triển khai hiệu quả Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”.

2. Quy hoạch, sắp xếp hệ thống trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học

Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường lớp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; giảm số trường quy mô nhỏ, không đủ số lớp, số học sinh theo quy định; giảm điểm trường, giảm lớp ghép tại các xã đặc biệt khó khăn trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện từng địa bàn.

Chuẩn bị các điều kiện tiếp nhận nguồn cơ sở vật chất của Đề án “Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025”. Quan tâm dành kinh phí đầu tư cơ sở vật chất thiết bị dạy học cho các trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn huyện đặc biệt là các xã nông thôn mới, các đơn vị trường tại vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, khu vực biên giới, các đơn vị cơ sở vật chất xuống cấp; thực hiện có hiệu quả công tác huy động các nguồn lực xã hội hóa cho giáo dục trên địa bàn.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; củng cố và phát huy kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/HU, ngày 31/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về lãnh đạo nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Cao Lộc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai đúng lộ trình đối với Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục đào tạo. Nâng cao tỷ lệ học sinh khá, giỏi, giảm tỷ lệ học sinh chưa đạt chuẩn, thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa vùng thuận lợi và vùng khó khăn. Triển khai, khai thác hiệu quả các đề tài, nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm, các giải pháp đổi mới sáng tạo trong giáo dục đào tạo. Chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện tốt công tác huy động học sinh, công tác duy trì sĩ số, đảm bảo chuyên cần.

4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục đào tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới căn bản và phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo

Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính trong giáo dục. Nâng cao vai trò quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục. Tăng cường và phát huy hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo nền nếp, kỷ cương và chất lượng đối với các cơ sở Giáo dục đào tạo.

Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số theo Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tổ chức quản lý nhà trường và triển khai các hoạt động giáo dục áp dụng công nghệ số.

Đẩy mạnh kiểm định chất lượng, bảo đảm thực chất, chính xác, khách quan, chống bệnh thành tích; tăng cường công tác quản lý dạy thêm, học thêm; có giải pháp ngăn chặn các hình thức dạy thêm trái quy định; quan tâm quản lý chất lượng đầu ra của giáo dục đào tạo. Chỉ đạo xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế.

5. Thực hiện hiệu quả các chế độ, chính sách; tăng cường công tác xã hội hóa, ưu tiên phát triển GDDT trên địa bàn huyện

Tuyên truyền, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách về giáo dục đào tạo. Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo về chính sách hỗ trợ giáo dục vùng đặc biệt khó khăn; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo theo địa chỉ; chính sách thu hút, tuyển dụng cán bộ, giáo viên giỏi, nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, động viên, nêu gương trong giáo dục đào tạo. Triển khai hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục trên địa bàn huyện; chú trọng phát triển hệ thống cơ sở giáo dục ngoài công lập gắn với kiểm soát chất lượng, tạo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch.

6. Kiến nghị

6.1. Đối với UBND tỉnh

- Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành liên quan nghiên cứu đề phân bổ biên chế sự nghiệp giáo dục theo vị trí việc làm quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BNV, ngày 16/3/2015 của liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và Thông tư số 16/2017/BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Tiếp tục có Đề án xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học cho các trường PTDT bán trú, trường thuộc vùng biên giới;

- Quan tâm có chính sách hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh trường PTDT bán trú có học sinh ăn ngủ tại trường, nâng mức hỗ trợ kinh phí tiền lương, tiền công cho giáo viên, nhân viên hợp đồng lao động.

6.2 Đối với Sở GDĐT: Đề xuất với Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, ban hành Thông tư hướng dẫn kiểm tra công nhận trường liên cấp TH&THCS đạt chuẩn quốc gia.

UBND huyện Cao Lộc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (B/c);
- Ban Tuyên giáo HU;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thịnh